

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Anh Dũng*

*Thư ký phiên họp: Ông Trịnh Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Bà Bùi Bích Vân - Kiểm sát viên.*

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 10/2025/QĐ-ST ngày 10 tháng 01 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; đăng ký thường trú: Xóm E, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; hiện đang cư trú tại Canada.

- Anh Đào Văn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm E, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp: Chị Nguyễn Thị H, anh Đào Văn T đều có đơn xin giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

\* Theo nội dung đơn yêu cầu và tại bản tự khai, chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn T thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn T tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 09/6/2014 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Trong quá trình chung sống, anh T và chị H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn

do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện tại, chị H đang cư trú, làm việc tại Canada còn anh T sinh sống, làm việc tại Việt Nam; do khoảng cách địa lý nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Đến nay, anh T và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh T và chị H có 02 chung là Đào Tùng L, sinh ngày 08/6/2016 và Đào Tường V, sinh ngày 16/9/2022. Nay ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Tùng L; giao cho anh Đào Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Tường V. Anh T và chị H tự thỏa thuận với nhau về mức cấp dưỡng nuôi con chung nên không đề nghị Tòa án xem xét.

Về tài sản chung, công nợ: Anh T, chị H không có tài sản chung, công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí sơ thẩm: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

\* Tại đơn trình bày đề ngày 24/11/2024, cháu Đào Tùng L thể hiện ý kiến: Do hiện nay cháu đang sinh sống cùng với mẹ là Nguyễn Thị H tại Canada, được nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy dỗ và học tập ổn định nên khi bố mẹ ly hôn, cháu có nguyện vọng muốn được ở với mẹ.

\* Tại phiên họp sơ thẩm: Anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thị H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại các văn bản đã nộp cho Tòa án.

\* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung giải quyết:

+ Về hôn nhân: Anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thị H cùng yêu cầu ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị H là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Về con chung: Anh T và chị H thỏa thuận giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Tùng L (hiện đang sinh sống ở Canada), giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Tường V (hiện đang sinh sống ở Việt Nam) là phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

+ Về tài sản chung, công nợ: Anh T và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh T nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thị H cùng đăng ký thường trú tại: Xóm E, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; chị Nguyễn Thị H hiện cư trú tại Canada nên căn cứ Điều 37, Điều 39, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Anh Đào Văn T, chị Nguyễn Thị H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về hôn nhân: Anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thị H có đăng ký kết hôn vào ngày 09/6/2014 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Hiện nay, anh T và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T và chị H là tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh T và chị H có 02 con chung là Đào Tùng L, sinh ngày 08/6/2016 (hiện đang sinh sống tại Canada cùng với chị H) và Đào Tường V, sinh ngày 16/9/2022 (hiện đang sinh sống tại Việt Nam cùng với anh T). Nay ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Tùng L, giao cho anh Đào Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Tường V. Anh chị tự thỏa thuận với nhau về việc cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc thỏa thuận của anh T, chị H là phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Anh T, chị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Chấp nhận sự tự nguyện của anh T về việc nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 55, Điều 68, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 149, Điều 370, Điều 371 Bộ luật Tố tụng dân

sự năm 2015; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thị H: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đào Tùng L, sinh ngày 08/6/2016; giao cho anh Đào Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đào Tường V, sinh ngày 16/9/2022. Anh Đào Văn T và chị Nguyễn Thị H tự thỏa thuận với nhau về việc cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

3. Lệ phí sơ thẩm: Anh Đào Văn T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), được đối trừ với tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002606 ngày 31/12/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định; anh Đào Văn T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17/01/2025.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Hải Ninh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Anh Dũng**